

Số: /BC-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí sáu tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ sáu tháng cuối năm 2022

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Công tác phòng chống tham nhũng

1.1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

- Công tác quán triệt, triển khai các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị của Trung ương¹, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy², UBND tỉnh³ về công tác phòng, chống tham nhũng được cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện nghiêm túc. Việc xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch hành động được triển khai đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực; thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị có chuyển biến tích cực, phát huy hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến Công ước Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng; các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng

¹ Các văn bản của Trung ương: Nghị quyết 04-NQ/TW ngày 21/8/2006 của Ban chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc

² Các văn bản của Tỉnh ủy: Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 21/7/2021 về hành động thực hiện Kết luận số 05-KL/TW của Ban bí thư về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị (khoá XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 21-KH/TU ngày 22/7/2021 hành động thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế”.

³ Các văn bản của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh: Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 26/6/2019 về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Quyết định số 4670/QĐ-UBND ngày 21/11/2021 và Quyết định số 1397/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt và bổ sung Kế hoạch thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 30/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá năm 2022.

chống tham nhũng; Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn thông qua các hội nghị, trên phương tiện thông tin, cổng thông tin điện tử của huyện và các xã, thị trấn.

- Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 66-KH/HU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp năm 2022 và Kế hoạch số 6821/KH-UBND ngày 17/12/2021 của UBND huyện Triệu Sơn về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022.

1.2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

- Việc công khai, minh bạch trong hoạt động của các tổ chức trên địa bàn được cơ quan, đơn vị, các xã thị trấn thực hiện nghiêm theo quy định pháp luật trong mua sắm tài sản công, đầu tư xây dựng, quản lý, sử dụng tài chính ngân sách, quản lý đất đai, công tác tổ chức cán bộ; công bố công khai các thủ tục hành chính, các loại biểu mẫu, quy trình, thời gian giải quyết, mức thu các loại phí, lệ phí...; công khai số điện thoại đường dây nóng của người có thẩm quyền trong việc tiếp nhận các ý kiến phản ánh của tổ chức, công dân. Các nội dung công khai được thực hiện dưới nhiều hình thức như trên trang thông tin điện tử của UBND huyện; niêm yết công khai tại trụ sở làm việc; thông báo bằng văn bản đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng,...

- Việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ được các cơ quan, đơn vị được chấp hành nghiêm theo quy định của Nhà nước. Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí nhiệm vụ phù hợp với chỉ tiêu kế hoạch được giao; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với quy định hiện hành, đồng thời đưa ra giải pháp để quản lý tài chính, tài sản, sử dụng lao động hợp lý, tăng thu, tiết kiệm chi... Thực hiện nghiêm túc việc công khai tài chính ngân sách để tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức theo dõi, giám sát quá trình quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại cơ quan, đơn vị.

- Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị được gương mẫu thực hiện; thường xuyên triển khai, quán triệt Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 01/01/2021 của UBND tỉnh Thanh Hoá về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quy chế làm việc của

UBND huyện nhiệm kỳ 2021-2026,... đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị; công tác quản lý, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ được theo dõi chặt chẽ, thực hiện nghiêm túc về thời gian, giờ giấc làm việc; việc đeo thẻ khi thực hiện nhiệm vụ được thực hiện nghiêm túc và nghiêm cấm việc sử dụng rượu, bia trong giờ làm việc. Sáu tháng đầu năm trên địa bàn huyện đã xử lý 17 cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật trong thực thi nhiệm vụ, trong đó: Khiển trách 02, kiểm điểm rút kinh nghiệm 15⁴.

- Công tác chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn được thực hiện theo quy định; UBND huyện ban hành Kế hoạch số 691/KH-UBND ngày 15/02/2022 về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trên địa bàn năm 2022. Đến thời điểm báo cáo, các đơn vị đã rà soát, tổng hợp được 79 công chức, viên chức đủ điều kiện thực hiện chuyển đổi vị trí công tác (36 công chức, 43 viên chức).

- Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình; sáu tháng đầu năm đã thực hiện bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; bổ nhiệm lại Trưởng phòng Văn hoá - Thông tin, Tư pháp; điều động, bổ nhiệm lại 19 cán bộ quản lý trường học; tuyển dụng và bổ nhiệm 05 Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã, 73 viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo, 06 viên chức Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện.

- Công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; UBND huyện đã ban hành Quyết định số 7881/QĐ-UBND, ngày 07/12/2021 về việc phê duyệt danh sách những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập bổ sung hàng năm của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Kết quả thực hiện việc kê khai năm 2021 có 150/150 đơn vị và 1.046/1046 người, đạt tỷ lệ 100% số đơn vị, số người phải kê khai và 150/150 đơn vị với 1.046/1046 bản kê khai tài sản, thu nhập, đạt tỷ lệ 100% số đơn vị, số bản phải công khai và bàn giao các bản kê khai, kết quả công khai về Thanh tra tỉnh quản lý, lưu trữ theo quy định.

- Công tác cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt được UBND huyện triển khai đồng bộ các giải pháp cải cách thủ tục hành chính như: Công khai các thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử, Đài truyền thanh của huyện và các xã, thị trấn, nâng cao

⁴ Hình thức khiển trách: xã Đồng Lợi 02; kiểm điểm trách nhiệm: Phòng Văn hoá thông tin: 01; phòng Kinh tế - Hạ tầng: 02; Trung tâm VH TT & DL: 03; Thị trấn Nưa: 03, Thị trấn Triệu Sơn: 02; xã Hợp Thành: 02; xã Hợp Tiến: 02.

chất lượng hoạt động của bộ phận "một cửa liên thông", tăng cường công tác kiểm soát thủ tục hành chính, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, sử dụng hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc. Năm 2022, trên địa bàn đang triển khai thực hiện 326 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện và 220 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã, thị trấn.

Sáu tháng đầu năm trên Cổng dịch vụ công và Bộ phận một cửa các cấp đã tiếp nhận 18.450 hồ sơ, trong đó số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 là 8.868 hồ sơ. Kết quả đã giải quyết 17.997 hồ sơ, giải quyết đúng hạn 17.895 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,43%; đã sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; 100% cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ trên phần mềm Quản lý hồ sơ công việc và 100% các cơ quan, đơn vị đã thực hiện thanh toán, trả lương qua tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức được hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

1.3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

Sáu tháng đầu năm 2022, qua công tác thanh tra, kiểm tra chưa phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng.

1.4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Quyết định số 7763/QĐ-UBND ngày 04/12/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022; trong đó có 03 cuộc thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tại các xã: Khuyến Nông, Hợp Tiến, Hợp Thành.

2. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

- Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương⁵, của tỉnh⁶ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục triển khai, tổ chức tuyên truyền Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao

⁵ Các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương: Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

⁶ Các Quyết định của Tỉnh: Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

nhận thức, trách nhiệm và phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng.

- Căn cứ Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Trung ương, của tỉnh và nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh của huyện, theo khả năng nguồn ngân sách và tình hình thực tế của địa phương. UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1620/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của Chủ tịch UBND huyện về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 trên địa bàn huyện Triệu Sơn và triển khai đến các phòng, ban, đơn vị dự toán cấp huyện và 34 xã, thị trấn để tổ chức thực hiện. Trong đó chương trình đã đưa ra các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể trên một số lĩnh vực, đồng thời đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện; giao nhiệm vụ cho các cấp, các ngành, cơ quan đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của đơn vị mình quản lý trên từng lĩnh vực cho phù hợp với tình hình thực tế; yêu cầu UBND các xã, thị trấn, các phòng, ngành, đơn vị dự toán trên địa bàn huyện thực hiện quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi, thắt chặt các khoản chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, công tác phí, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm,

Ngoài ra UBND huyện còn ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành kịp thời trong các lĩnh vực quản lý tài nguyên khoáng sản, xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản công, ...

2.2. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực:

a) Thực hành tiết kiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí:

UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các phòng ban ngành và các xã, thị trấn triển khai tích cực trong công tác quản lý điều hành ngân sách; bám sát dự toán được giao, đảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên cho bộ máy quản lý, cho cán bộ, công chức, viên chức và đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội; sắp xếp nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên nhằm đảm bảo cân đối ngân sách từng cấp, thực hành tiết kiệm trong chi tiêu hành chính; chỉ thực hiện bổ sung nguồn kinh phí cho các nhiệm vụ đột xuất cấp bách, phát sinh được cấp có thẩm quyền giao với phương châm hạn chế bổ sung chi thường xuyên, chi hành chính cho các đơn vị dự toán, đơn vị sự nghiệp. Sáu tháng đầu năm 2022, trên địa bàn đã tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách huyện theo chỉ đạo điều hành của Chính phủ, của tỉnh, số tiền 5.692 triệu đồng.

b) Tiết kiệm trong đầu tư xây dựng các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước:

- Các công trình, dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện được thực hiện theo quy định, có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải; sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, ưu tiên trả nợ đối với các công trình, dự án đã có khối

lượng hoàn thành, phê duyệt quyết toán. Việc lập kế hoạch, phân bổ vốn đầu tư được thực hiện theo quy định, phù hợp với danh mục dự án đầu tư được duyệt, đảm bảo đúng quy mô, tiến độ và khả năng nguồn vốn của dự án. Sáu tháng đầu năm giá trị khối lượng thực hiện các công trình, dự án ước đạt 87.098 triệu đồng, bằng 32% kế hoạch; giải ngân ước đạt 38.894 triệu đồng, bằng 14,4% kế hoạch năm 2022.

- Công tác thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư được thực hiện theo quy định; công tác đấu thầu được các chủ đầu tư, ban quản lý dự án thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tính cạnh tranh, minh bạch, khuyến khích các nhà thầu có năng lực, kinh nghiệm tham gia thực hiện gói thầu. Sáu tháng đầu năm trên địa bàn, qua công tác thẩm định báo cáo KTKT, BVTC và dự toán 140 công trình, đã giảm trừ so với dự toán được lập số tiền 7.586 triệu đồng; thông qua công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu của 164 gói thầu, đã tiết kiệm chi ngân sách nhà nước số tiền 657 triệu đồng.

- Công tác quản lý chất lượng công trình được thực hiện nghiêm túc theo quy định; công tác giám sát của nhân dân được quan tâm, hoạt động có hiệu quả. Qua công tác thẩm định, quyết toán dự án hoàn thành của 67 công trình, dự án đã cắt giảm, giảm trừ các chi phí bất hợp lý trong lập hồ sơ thanh toán, số tiền 858 triệu đồng⁷.

c) Công tác quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản:

- Về quản lý đất đai: Công tác quản lý đất đai trên địa bàn hoạt động có hiệu quả trên các lĩnh vực như: Lập hồ sơ xin giao đất, xin thuê đất, xin cấp giấy CNQSD đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, xóa thế chấp quyền sử dụng đất, thực hiện nghĩa vụ đất đai trong giao dịch. Sáu tháng đầu năm đã cấp được 3.179 giấy CNQSD đất.

- Công tác đấu giá quyền sử dụng đất được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả theo Hướng dẫn số 4190/HD-UBND ngày 29/10/2020 của Chủ tịch UBND huyện về việc lập hồ sơ và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ở để giao đất có thu tiền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện đã tiết kiệm thời gian, cắt giảm chi phí và đảm bảo tính công khai, minh bạch. Sáu tháng đầu năm 2022 trên địa bàn đã tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất cho 09 phương án tại 8 xã, thị trấn, với tổng diện tích 3,35ha, tổng số tiền sử dụng đất đã trúng đấu giá trên 127 tỷ đồng.

- Công tác quản lý tài nguyên khoáng sản quan tâm, chỉ đạo quyết liệt; UBND huyện đã ban hành Quyết định số 8534/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 về việc ban hành phương án quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện Triệu Sơn, giai đoạn 2021-2025; Công văn số 2489/UBND-

⁷ Cấp huyện 25 công trình, giảm trừ 491 triệu đồng, cấp xã 42 công trình, giảm trừ 367 triệu đồng.

TNMT ngày 13/5/2022 về việc tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn và tổ chức hội nghị đánh giá công tác quản lý khoáng sản đối với 16 xã, thị trấn có đòi hỏi chỉ đạo, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoáng sản. Sáu tháng đầu năm qua công tác kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn đã phát hiện, xử lý vi phạm hành chính 02 cá nhân vi phạm đất đai, với số tiền 50 triệu đồng và kiến nghị UBND tỉnh xử lý theo thẩm quyền đối với 02 tổ chức vi phạm đất đai, với số tiền 280 triệu đồng.

d) Về công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát:

Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc theo quy định; kế hoạch các cuộc thanh tra trong năm 2022 cơ bản đã bao quát đầy đủ trên các lĩnh vực. Sáu tháng đầu năm trên địa bàn đã thực hiện 03 cuộc thanh tra, 04 vụ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo; qua công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện đã phát hiện, thu hồi số tiền trên 53 triệu đồng và thu hồi, hủy 03 Giấy CNQSD đất đã cấp cho hộ gia đình, cá nhân chưa đảm bảo quy định.

đ) Về tiết kiệm trong sản xuất, tiêu dùng:

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Chỉ thị số 08-CT/HU ngày 05/10/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy và Đề án của Mặt trận Tổ quốc huyện “về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục cán bộ, công chức và nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa nơi công sở, xây dựng cơ quan văn hóa, nhất là thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội đảm bảo tiết kiệm, lành mạnh, không phô trương, hình thức, không tổ chức nhiều ngày; đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam".

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại một số xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị còn chưa được quan tâm đúng mức.

- Việc xây dựng kế hoạch, đề ra chỉ tiêu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí còn thiếu cụ thể, hình thức. Công tác sơ kết, tổng kết công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chưa được tổ chức theo chuyên đề, đang còn lồng ghép vào chương trình hội nghị khác.

- Chế độ báo cáo công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của một số phòng, ban, cơ quan, đơn vị còn chậm, chất lượng chưa đạt yêu cầu, còn mang tính hình thức, nhất là đối với cấp xã.

- Hoạt động của thanh tra nhân dân, hoạt động giám sát của các ngành, cơ quan, đơn vị chưa phát huy hiệu quả, còn hình thức; việc công khai, minh bạch ở một số lĩnh vực hoạt động chưa đảm bảo yêu cầu.

2. Nguyên nhân

Một số cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu đơn vị chưa xem công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cơ quan, đơn vị, chưa tập trung chỉ đạo quyết liệt; chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; việc triển khai thực hiện còn lúng túng từ khâu xây dựng kế hoạch, đề ra từng chỉ tiêu cụ thể trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, trong quản lý, điều hành sử dụng ngân sách nhà nước, trong đầu tư xây dựng, quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, ...

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chương trình hành động của Chính phủ về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Công ước Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị của Trung ương⁸ và các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh, huyện tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, thống nhất có hiệu quả từ nhận thức đến hành động của cán bộ, công chức, viên chức trong việc phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc tổ chức thực hiện, củng cố đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở liêm chính, có chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; kiểm tra giám sát, ngăn ngừa việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi.

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2022; theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các kiến nghị trong kết luận thanh tra, kiểm toán và các quyết định giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo. Chuẩn bị đủ lực lượng thực hiện nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền giao thanh tra, kiểm

⁸ Các Nghị quyết, kết luận, Chỉ thị, Quyết định của Trung ương: Nghị quyết 04-NQ/TW ngày 21/8/2006 của Ban chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện tố giác, người đấu tranh, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng; Luật phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ

tra, xác minh các vụ việc trong lĩnh vực phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn.

- Phối hợp tốt với các ngành trong khối Nội chính, Ủy ban MTTQ huyện, các tổ chức đoàn thể và Nhân dân trong việc phòng ngừa, phát hiện, tố giác và xử lý các vụ việc tham nhũng.

- Cụ thể hóa mục tiêu, chỉ tiêu trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở từng cấp, từng cơ quan, đơn vị và cộng đồng dân cư; thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ tại cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kiểm tra, giám sát của các cơ quan, ban, ngành và của nhân dân trên địa bàn.

- Thực hiện tốt việc công khai minh bạch trong việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư công, mua sắm tài sản công; công tác quản lý, sử dụng tài chính ngân sách; công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; công tác tuyển dụng, bổ nhiệm; công khai đầy đủ các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán và các quyết định giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử nhằm thúc đẩy việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và thường xuyên tự kiểm tra công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các cơ quan, đơn vị. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định.

UBND huyện báo cáo kết quả công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí sáu tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ sáu tháng cuối năm 2022./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (báo cáo);
- Thường trực, Ban PC HĐND huyện;
- Các Đại biểu tham dự kỳ họp HĐND;
- Lưu: VT, TTr.

CHỦ TỊCH

Vũ Đức Kính